

Dành cho những người sắp thôi việc/ người đã thôi việc và đang tìm công việc mới

Hãy tới văn phòng Hellowork.

Văn phòng Hellowork là nơi các nhân viên nhà nước giúp đỡ bạn tìm kiếm công việc mới. Bạn có biết điều đó không?

Tại quầy phụ trách tư vấn nghề nghiệp của văn phòng Hellowork, bạn có thể sử dụng miễn phí tất cả các dịch vụ sau.

1 Tư vấn việc làm

2

Tìm công ty muốn vào làm

3

Giới thiệu tới công ty muốn vào làm

4

Hỗ trợ tìm kiếm việc làm



Bạn có thể nhận được tiền từ “Bảo hiểm thất nghiệp” để có thể tìm kiếm việc làm mới mà không phải lo lắng về cuộc sống sinh hoạt khi bạn mất việc, hay khi không tìm được việc sau khi đã thôi việc. Bạn có biết điều đó không?

Khi bạn thuộc diện được hưởng “Bảo hiểm thất nghiệp”, thì có thể được nhận tiền để hỗ trợ tìm việc làm. Hãy trao đổi với **văn phòng Hellowork**.

Danh sách kiểm tra dành cho người nước ngoài khi sử dụng văn phòng Hellowork



Xem văn phòng Hellowork gần nhà ở đây

Xem văn phòng Hellowork có phiên dịch ở đây

Có thể gọi điện đến Hello Work bằng tiếng nước ngoài



Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Văn phòng Hellowork

かいしゃ かいしゃ あたら しごと さが
会社をこれからやめるひと／会社をやめて新しい仕事を探しているひと

ハローワークにいきましょう

ハローワークは、^{くに}国の職員が、^{あた}あなたが^{しごと}新しい仕事
^{さが}を探す^{てつだ}お手伝いを^しするところです。知っていますか？

^{しよくぎようそうだんまどぐち}ハローワークの職業相談窓口では、^{つぎ}次のサービスを、^{むりよう}すべて無料で受けることができます。

- | | | | |
|---|---------------------------|---|---------------------------|
| 1 | ^{しごと} 仕事の相談 | 2 | ^{はたら} 働きたい会社を探す |
| 3 | ^{はたら} 働きたい会社への紹介 | 4 | ^{しごと} 仕事さがしのサポート |



^{しごと}仕事が無くなったり、^{かいしゃ}会社をやめたあと^{しごと}仕事が見つからなかったりしたとき、^{せいかつ}生活の心配を^{しんぱい}しないで、^{あた}新しい仕事を探すことができるように、「^{こようほけん}雇用保険」から^{かね}お金をもらえることがあります。知っていますか？

^{こようほけん}あなたが雇用保険の対象になるとき、^{しごと}仕事を探すために^{かね}お金をもらうことができます。
^{そうだん}ハローワークに相談しましょう。

「^{りよう}ハローワークの利用チェックリスト」



^{いえ}家の近くのハローワーク
^{ちか}
はこちら

^{つうやく}通訳がいるハローワーク
^ははこちら

^{がいこくご}外国語でハローワーク
^{でんわ}
に電話ができます



厚生労働省 ハローワーク